

CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN CHO VAY THẤU CHI QUA KÊNH ĐỐI TÁC ENCAPITAL - DNSE

Các Điều Khoản và Điều Kiện Cho Vay Thấu Chi Qua Kênh Đối Tác ENCAPITAL - DNSE (“**Các Điều Khoản và Điều Kiện Cho Vay Thấu Chi**” này), cùng với Đơn đề nghị cấp hạn mức thấu chi (“**Đơn Đề Nghị**”), thể hiện sự thoả thuận về cho vay theo hạn mức thấu chi giữa CIMB và Khách Hàng. Bằng việc ký Đơn Đề Nghị, Khách Hàng thừa nhận đã đọc kỹ, hiểu rõ và đồng ý chịu ràng buộc bởi các điều khoản và điều kiện của Các Điều Khoản và Điều Kiện Cho Vay Thấu Chi này.

Các Điều Khoản và Điều Kiện Cho Vay Thấu Chi này áp dụng đối với khách hàng cá nhân phù hợp với thỏa thuận hợp tác giữa CIMB và các đối tác là Công ty Cổ phần ENCAPITAL Công ty Cổ phần DNSE.

Các Điều Khoản và Điều Kiện Cho Vay Thấu Chi được áp dụng đồng thời với các Điều Khoản và Điều Kiện Chung của CIMB áp dụng cho khách hàng cá nhân cũng như với bất kỳ điều khoản và điều kiện sản phẩm, dịch vụ nào khác áp dụng cho các sản phẩm và dịch vụ cung cấp cho Khách Hàng. Các Điều Khoản và Điều Kiện Cho Vay Thấu Chi được đăng tải công khai tại website www.cimbbank.com.vn của CIMB, được niêm yết tại các địa điểm giao dịch của CIMB hoặc có thể được cung cấp theo yêu cầu qua Trung tâm Hỗ trợ Khách Hàng 24/7 của CIMB theo số điện thoại 1900 969696. Trừ khi được quy định khác đi, nếu có sự khác biệt giữa Các Điều Khoản và Điều Kiện Cho Vay Thấu Chi với các điều khoản và điều kiện khác đang được áp dụng cho Khách Hàng, thì Các Điều Khoản và Điều Kiện Cho Vay Thấu Chi này sẽ được ưu tiên áp dụng.

Điều 1: GIẢI THÍCH VÀ ĐỊNH NGHĨA

Các thuật ngữ được định nghĩa dưới đây được áp dụng trong toàn bộ nội dung Các Điều Khoản và Điều Kiện Cho Vay Thấu Chi và Đơn Đề Nghị, ngoại trừ trong phạm vi ngữ cảnh yêu cầu khác:

- 1.1. “CIMB” hoặc “Ngân Hàng”** có nghĩa là Ngân Hàng Trách Nhiệm Hữu Hạn Một Thành Viên CIMB Việt Nam, mã số doanh nghiệp 0107574254, có trụ sở tại Tầng 2, Toà nhà CornerStone, 16 Phan Chu Trinh, phường Phan Chu Trinh, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội, Việt Nam, và bao gồm cả các chi nhánh, các bên kế thừa và các bên nhận chuyển nhượng của CIMB.

1.2. “Khách Hàng” là khách hàng cá nhân ký Đơn Đề Nghị để vay từ CIMB với các thông tin được kê khai cụ thể tại Đơn Đề Nghị, có Hạn Mức Thấu Chi để thực hiện các giao dịch thanh toán phù hợp với quy định của pháp luật.

1.3. “Cho Vay Thấu Chi” hoặc **“Sản Phẩm”** là sản phẩm cho vay theo hạn mức thấu chi trên tài khoản thanh toán, theo đó CIMB chấp thuận cho Khách hàng chi vượt số tiền có trên tài khoản thanh toán của Khách hàng tại CIMB trong phạm vi Hạn Mức Thấu Chi được cấp để thực hiện dịch vụ thanh toán trên tài khoản thanh toán theo quy định của pháp luật; và Khách Hàng hoàn trả gốc, lãi cho CIMB chậm nhất vào ngày hết hạn Hạn Mức Thấu Chi theo thỏa thuận với CIMB.

Sản phẩm Cho Vay Thấu Chi của CIMB sẽ được hiển thị tại mục “Liên Kết CIMB” trên Nền Tảng Entrade X.; Đối Tác có nghĩa vụ đảm bảo hiển thị rõ ràng thông tin sản phẩm Cho Vay Thấu Chi do CIMB cung cấp cho Khách Hàng tại mục này.

1.4. “ENCAPITAL” là Công ty Cổ phần Công Nghệ Tài Chính ENCAPITAL, một công ty được thành lập và hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0108400691 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp, đăng ký lần đầu ngày 09 Tháng 08 năm 2018, với địa chỉ trụ sở chính tại Số 46 phố Ngô Quyền, Phường Hàng Bài, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.

1.5. “DNSE” là Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE có Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0102459106 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp, đăng ký lần đầu ngày 30 tháng 10 năm 2007, với địa chỉ trụ sở chính tại Tầng 6, tòa nhà Pax Sky, 63-65 Ngô Thì Nhậm, Phường Phạm Đình Hồ, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội.

DNSE là Công ty liên kết của ENCAPITAL, và là đơn vị sở hữu và vận hành hợp pháp Nền Tảng Entrade X.

1.6. “Đối Tác” có nghĩa là các đối tác của CIMB bao gồm ENCAPITAL và DNSE. Để làm rõ, ENCAPITAL là đối tác giới thiệu khách hàng và triển khai sản phẩm Cho Vay Thấu Chi đến các khách hàng thuộc Hệ Sinh Thái ENCAPITAL, hợp tác/phối hợp với DNSE là đối tác sở hữu và vận hành Nền Tảng Entrade X, hỗ trợ hiển thị thông tin sản phẩm và cho phép Khách Hàng tương tác đăng ký sử dụng sản phẩm Cho Vay Thấu Chi của CIMB trên Nền Tảng Entrade X.

- 1.7. “Hệ Sinh Thái ENCAPITAL”** là tập hợp các nền tảng công nghệ, sản phẩm, dịch vụ và hệ thống người dùng cá nhân được phát triển, sở hữu hoặc vận hành bởi ENCAPITAL và/hoặc các Công ty liên kết của ENCAPITAL (bao gồm Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE); trong đó bao gồm nhưng không giới hạn Nền Tảng Entrade X. Công ty liên kết” có nghĩa là, liên quan đến bất kỳ chủ thể nào, bất kỳ chủ thể nào khác trực tiếp hoặc gián tiếp kiểm soát, chịu sự kiểm soát của, hoặc dưới sự kiểm soát chung với chủ thể đó. Thuật ngữ “kiểm soát” có nghĩa là (i) quyền sở hữu trên 50% vốn điều lệ của hoặc tổng số cổ phần phổ thông đã được phát hành bởi một chủ thể; hoặc (ii) quyền trực tiếp hoặc gián tiếp bổ nhiệm đa số hoặc tất cả thành viên của hội đồng quản trị hoặc hội đồng thành viên của một chủ thể; hoặc (iii) quyền quyết định về các sửa đổi hoặc bổ sung đối với điều lệ của một chủ thể.
- 1.8. “Nền Tảng Entrade X”** có nghĩa là nền tảng công nghệ trong Hệ Sinh Thái ENCAPITAL thuộc quyền sở hữu và vận hành hợp pháp của DNSE, được sử dụng làm môi trường hiển thị thông tin sản phẩm Cho Vay Thấu Chi của CIMB và cho phép Khách Hàng tương tác để đăng ký sử dụng Sản Phẩm. Nền Tảng Entrade X bao gồm nhưng không giới hạn: ứng dụng giao dịch Entrade X, website thuộc quyền sở hữu hợp pháp của DNSE, và các công cụ kỹ thuật được tích hợp với hệ thống CIMB thông qua API.
- 1.9. “Thỏa Thuận Cho Vay”** có nghĩa là toàn bộ các tài liệu bao gồm Đơn Đề Nghị, Các Điều Khoản và Điều Kiện Cho Vay Thấu Chi, cùng các thỏa thuận, thông báo và thư xác nhận (dưới bất kỳ hình thức nào) liên quan đến Cho Vay Thấu Chi giữa Ngân Hàng và Khách Hàng cùng các văn bản được quy định là một phần không thể tách rời của Thỏa Thuận Cho Vay, tất cả có hiệu lực ràng buộc với Khách Hàng.
- 1.10. “Tài Khoản Thấu Chi”** là tài khoản thanh toán bằng đồng Việt Nam của Khách Hàng mở tại CIMB để sử dụng Hạn Mức Thấu Chi được CIMB cấp theo các điều khoản và điều kiện của CIMB.
- 1.11. “Hạn Mức Thấu Chi”** là số tiền tối đa mà CIMB đồng ý cho Khách Hàng chi vượt số tiền có trên tài khoản thanh toán của Khách Hàng tại CIMB trong Thời Hạn Duy Trì Hạn Mức Thấu Chi Thấu Chi để Khách Hàng thực hiện dịch vụ thanh toán trên tài khoản thanh toán, bao gồm nhưng không giới hạn thanh toán các giao dịch mua sắm hàng hóa/ dịch vụ và các loại phí phát sinh trong quá trình sử dụng Sản Phẩm (nếu có).

- 1.12. “Hạn Mức Thấu Chi Khả Dụng”** có nghĩa là số tiền tối đa mà Khách Hàng được phép sử dụng tại một thời điểm bất kỳ và bằng Hạn Mức Thấu Chi trừ đi tổng dư nợ của các Giao Dịch Thanh Toán Thấu Chi đã phát sinh từ việc sử dụng Hạn Mức Thấu Chi nhưng chưa được Khách Hàng thanh toán tại từng thời điểm.
- 1.13. “Thời Hạn Duy Trì Hạn Mức Thấu Chi ”** có nghĩa là khoảng thời gian duy trì của Hạn Mức Thấu Chi được CIMB cấp cho Khách Hàng.
- 1.14. “Giao Dịch Thanh Toán Thấu Chi”** có nghĩa là các giao dịch thanh toán của Khách Hàng sử dụng vốn vay thuộc Hạn Mức Thấu Chi do CIMB cấp cho Khách Hàng. Giao Dịch Thanh Toán Thấu Chi được thực hiện theo từng yêu cầu thanh toán thấu chi cụ thể từ Khách Hàng cho các mục đích tiêu dùng hợp pháp.
- 1.15. “Dư Nợ Tính Lãi”** là dư nợ gốc vào cuối mỗi ngày phát sinh khi Khách Hàng thực hiện (các) Giao Dịch Thanh Toán Thấu Chi cho mục đích thanh toán hàng hóa, dịch vụ sử dụng Hạn Mức Thấu Chi chưa được Khách Hàng thanh toán.
- 1.16. “Dư Nợ”** là toàn bộ dư nợ của vốn vay thuộc Hạn Mức Thấu Chi phát sinh từ (các) Giao Dịch Thanh Toán Thấu Chi tại từng thời điểm mà Khách Hàng có nghĩa vụ thanh toán cho CIMB, bao gồm: dư nợ gốc, lãi, phí và các nghĩa vụ tài chính khác mà Khách Hàng có nghĩa vụ thanh toán cho CIMB khi sử dụng sản phẩm Cho Vay Thấu Chi.
- 1.17. “Ngày Đến Hạn Thanh Toán”** có nghĩa là ngày kết thúc Thời Hạn Duy Trì Hạn Mức Thấu Chi (bao gồm cả trường hợp chấm dứt trước hạn), mà Khách Hàng có nghĩa vụ thanh toán toàn bộ Dư Nợ cho CIMB..
- 1.18. “Sự Kiện Vi Phạm”** có nghĩa là bất kỳ sự kiện nào được liệt kê trong Điều 8.
- 1.19. “Ngày Làm Việc”** có nghĩa là ngày (không phải là thứ Bảy, Chủ Nhật hoặc ngày nghỉ lễ tại Việt Nam) mà Ngân Hàng mở cửa giao dịch kinh doanh bình thường tại Việt Nam.
- 1.20. “Công Ty Thông Tin Tín Dụng”** là doanh nghiệp được thành lập và hoạt động cung ứng dịch vụ thông tin tín dụng theo quy định của pháp luật và được Ngân hàng Nhà nước cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động cung ứng dịch vụ thông tin tín dụng.

Công Ty Thông Tin Tín Dụng theo Các Điều Khoản và Điều Kiện Cho Vay Thấu Chi là Công ty Cổ phần Thông tin tín dụng Việt Nam, mã số doanh nghiệp: 0102547296, đăng

ký lần đầu ngày 27/11/2007; địa chỉ trụ sở tại Tầng 16, Tòa nhà LPB, 210 Trần Quang Khải, Phường Tràng Tiền, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.

1.21. “API” (Application Programming Interface) – Giao diện lập trình ứng dụng: là phương thức, giao thức kết nối giữa hệ thống của CIMB và Đối Tác thông qua các yêu cầu và phản hồi thông tin.

1.22. “Công Ty Cổ Phần Thanh Toán PayX” hoặc “PayX” là doanh nghiệp được thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật Việt Nam và được Ngân hàng Nhà nước cấp giấy phép hoạt động dịch vụ trung gian thanh toán tại Việt Nam; Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0107397069, đăng ký lần đầu ngày 13/4/2016; trụ sở chính tại Tầng 5, Tòa nhà Đông Đô, số 6 Mạc Thái Tổ, Phường Yên Hòa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.

Điều 2: HẠN MỨC THẤU CHI, THỜI HẠN DUY TRÌ HẠN MỨC THẤU CHI

2.1. Khách Hàng và CIMB tại đây cùng xác nhận và đồng ý rằng Đơn Đề Nghị Kiêm Thỏa Thuận Cho Vay tồn tại dưới hình thức chứng từ điện tử, được xác lập và giao kết bởi CIMB bằng chữ ký số và bởi Khách Hàng bằng hình thức xác nhận khớp đúng thông tin sinh trắc học thông qua việc đối chiếu, so sánh ảnh chân dung của Khách Hàng được chụp tại thời điểm giao kết trùng khớp với thông tin sinh trắc học của Khách Hàng đã được thu thập, lưu trữ tại CIMB theo quy định của pháp luật áp dụng.

2.2. Hạn Mức Thấu Chi được cấp một (01) lần cho Khách Hàng sau khi CIMB chấp thuận Đơn Đề Nghị. Thông báo phê duyệt cấp Hạn Mức Thấu Chi sẽ được CIMB gửi cho Khách Hàng thông qua phương thức API và được hiển thị tại phần thông báo trong mục “Liên kết CIMB” trên Nền Tảng Entrade X.

Hạn Mức Thấu Chi và Thời Hạn Duy Trì Hạn Mức Thấu Chi được phê duyệt theo toàn quyền quyết định của CIMB, sẽ được thể hiện tại Đơn Đề Nghị kiêm Thỏa Thuận Cho Vay dưới hình thức chứng từ điện tử, được hiển thị tại mục “Liên Kết CIMB” trên Nền Tảng Entrade X, theo thông tin được CIMB gửi theo phương thức API phù hợp với quy định tại Điều 16.1 dưới đây.

2.3. Hạn Mức Thấu Chi có Thời Hạn Duy Trì Hạn Mức Thấu Chi là mười hai (12) tháng kể từ ngày CIMB phê duyệt Hạn Mức Thấu Chi và gửi thông báo đến Khách Hàng. Hạn Mức Thấu Chi sẽ được CIMB xem xét xác định lại định kỳ mỗi năm. Trong Thời Hạn

Duy Trì Hạn Mức Thấu Chi, Khách Hàng có thể rút vốn vay (thấu chi) nhiều lần nhưng phải đảm bảo Dư Nợ tại mọi thời điểm không được vượt quá Hạn Mức Thấu Chi đã được phê duyệt.

- 2.4.** Căn cứ đánh giá hợp lý các rủi ro tín dụng liên quan đến Khách Hàng dựa vào những thông tin mà Khách Hàng cung cấp hoặc Ngân Hàng có được, Khách Hàng hiểu rõ và chấp thuận rằng Ngân Hàng có toàn quyền điều chỉnh Hạn Mức Thấu Chi tùy từng thời điểm trong Thời Hạn Duy Trì Hạn Mức Thấu Chi và gửi thông báo cho Khách Hàng về Hạn Mức Thấu Chi mới được điều chỉnh. Thông báo này là một phần không tách rời của Thỏa Thuận Cho Vay và các bên không phải ký lại phụ lục của Thỏa Thuận Cho Vay. Trường hợp không đồng ý với Hạn Mức Thấu Chi điều chỉnh, Khách Hàng phải chấm dứt việc sử dụng Hạn Mức Thấu Chi và liên hệ với Trung tâm Hỗ trợ Khách Hàng 24/7 của CIMB theo số điện thoại 1900 969696 để được hướng dẫn thực hiện thủ tục chấm dứt Hạn Mức Thấu Chi và Thỏa Thuận Cho Vay. Khi chấm dứt Hạn Mức Thấu Chi, Khách Hàng hiểu rõ rằng Khách Hàng vẫn phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho CIMB theo các văn bản thỏa thuận đã giao kết.
- 2.5.** Khách Hàng đồng ý rằng CIMB có quyền tạm khóa/ khóa/ đóng Hạn Mức Thấu Chi của Khách Hàng tại bất kỳ thời điểm nào, theo thông báo cho Khách Hàng qua các phương thức phù hợp với quy định tại Các Điều Khoản và Điều Kiện Cho Vay Thấu Chi này, trong các trường hợp sau:
- (a) CIMB nghi ngờ hồ sơ gian lận, giao dịch đáng ngờ và/hoặc các trường hợp nghi ngờ gian lận khác theo quy định của pháp luật có liên quan.
 - (b) Khách Hàng có bất kỳ khoản tín dụng nào tại CIMB và/hoặc các tổ chức tín dụng khác bị chuyển sang nợ quá hạn.
 - (c) Khách Hàng không đáp ứng được các điều kiện cấp Hạn Mức Thấu Chi theo quy định, tùy từng thời kỳ, của CIMB và/hoặc pháp luật áp dụng.
 - (d) Các trường hợp khác mà CIMB có cơ sở để đánh giá là có thể phát sinh rủi ro không thu hồi được Dư Nợ của Khách Hàng.

- 2.6.** Trường hợp Hạn Mức Thấu Chi bị đóng và/hoặc Thời Hạn Duy Trì Hạn Mức Thấu Chi bị chấm dứt vì bất kỳ lý do nào, Khách Hàng có nghĩa vụ thanh toán toàn bộ Dư Nợ cho CIMB.

Điều 3: SỬ DỤNG HẠN MỨC THẤU CHI

- 3.1.** Sau khi được CIMB cấp Hạn Mức Thấu Chi, Khách Hàng có thể sử dụng Hạn Mức Thấu Chi để thực hiện các giao dịch thanh toán cho các mục đích tiêu dùng hợp pháp, đồng ý xác nhận nhận nợ với CIMB và ủy quyền cho Đối Tác chuyển thông điệp dữ liệu về việc nhận nợ này bao gồm đề nghị giải ngân Hạn Mức Thấu Chi đến hệ thống của CIMB bằng các hình thức: (i) xác nhận khớp đúng thông tin sinh trắc học thông qua việc đối chiếu, so sánh ảnh chân dung của Khách Hàng tại thời điểm xác nhận trùng khớp với thông tin sinh trắc học của Khách Hàng đã được thu thập, lưu trữ tại CIMB theo quy định của pháp luật, hoặc (ii) xác nhận bằng cách nhập mã OTP do CIMB gửi qua tin nhắn đến số điện thoại của Khách Hàng đã đăng ký với CIMB. Để làm rõ, thời điểm nhận nợ của Khách Hàng là thời điểm Khách Hàng xác nhận nợ với CIMB theo một trong các hình thức nêu trên.
- 3.2.** Khách Hàng đồng ý và xác nhận việc nhập mã PIN (mật khẩu cá nhân) hoặc sử dụng phương thức xác thực giao dịch khác trên Nền Tảng Entrade X được xem là Khách Hàng đã thỏa thuận với Đối Tác và đồng ý cách thức xác nhận ủy quyền chuyển thông điệp dữ liệu về việc nhận nợ quy định tại Điều 3.1 là tự nguyện theo thỏa thuận của Khách Hàng và Đối Tác.
- 3.3.** Khách Hàng có thể kiểm tra thông tin về các giao dịch sử dụng Hạn Mức Thấu Chi bằng cách liên hệ với Trung tâm Hỗ trợ Khách Hàng 24/7 của CIMB theo số điện thoại 1900 969696 hoặc kiểm tra thông tin giao dịch tại mục “Liên Kết CIMB” được CIMB hiển thị bằng phương thức API trên Nền Tảng Entrade X.
- 3.4.** Khi Khách Hàng thực hiện một giao dịch bằng việc sử dụng Hạn Mức Thấu Chi, Khách Hàng xác nhận và đồng ý rằng:
- (a) Việc giải ngân sẽ được CIMB thực hiện bằng Đồng Việt Nam theo chỉ thị của Khách Hàng đến vào tài khoản thụ hưởng do Khách Hàng chỉ định cho mục đích sử dụng vốn hợp pháp đã được Khách Hàng cam kết trong Đơn Đề Nghị;

- (b) Số tiền giải ngân sẽ không vượt quá Hạn Mức Thấu Chi Khả Dụng;;
- (c) Bằng việc xác nhận thực hiện giao dịch, Khách Hàng đồng ý xác nhận nhận nợ với CIMB đối với toàn bộ số tiền đã được giải ngân.

3.5. Khách Hàng xác nhận và hiểu rõ vai trò của Đối Tác là đơn vị trung gian thực hiện việc giới thiệu khách hàng và cung cấp nền tảng, giải pháp công nghệ, kết nối kỹ thuật theo phạm vi hợp tác với CIMB; không phải là bên tham gia quan hệ tín dụng giữa Khách Hàng và CIMB dưới bất kỳ hình thức nào.

Điều 4: THÔNG BÁO NỢ

- 4.1 “**Thông Báo Nợ**” là bảng liệt kê các thông tin dưới dạng chứng từ điện tử chứa thông điệp dữ liệu liên quan đến các Giao Dịch Thanh Toán Thấu Chi đã được CIMB giải ngân cho Khách Hàng từ tiền vay từ Hạn Mức Thấu Chi, Dư Nợ tính đến thời điểm phát hành Thông Báo Nợ, lãi suất và các thông tin khác do CIMB quy định từng thời kỳ.
- 4.2 Thông Báo Nợ sẽ được CIMB gửi đến Khách Hàng theo thời gian thực bằng phương thức API thông qua Nền Tảng Entrade X phù hợp với quy định tại Điều 16.1 dưới đây và sẽ được hiển thị tại tiểu mục “Lịch sử giải ngân” trong mục “Liên Kết CIMB” trên Nền Tảng Entrade X. Khách Hàng có thể kiểm tra Thông Báo Nợ gồm thông tin: Giao Dịch Thanh Toán Thấu Chi đã được giải ngân, Dư Nợ, lãi suất và các thông tin khác do CIMB quy định từng thời kỳ.
- 4.3 Việc Khách Hàng không nhận được Thông Báo Nợ không cấu thành đầy đủ lý do chính đáng cho việc Khách Hàng không thanh toán đúng hạn cho Ngân Hàng.

Điều 5: LÃI SUẤT

- 5.1 Lãi suất áp dụng cho Dư Nợ Tính Lãi (“**Lãi Suất Trong Hạn**”) được tính trên dư nợ gốc giảm dần trên cơ sở một (01) năm (dương lịch) có 365 ngày và căn cứ theo biểu lãi suất của sản phẩm Cho Vay Thấu Chi được CIMB quy định và niêm yết công khai theo từng thời kỳ trên trang thông tin điện tử của Ngân Hàng (“**Biểu Lãi Suất Cho Vay Thấu Chi**”).
- 5.2 Với thông báo bằng văn bản trước ba (03) ngày cho Khách Hàng, Ngân Hàng có toàn quyền thay đổi về mức lãi suất áp dụng, cách tính lãi suất và sẽ thông báo cho Khách

Hàng bằng một trong các hình thức: (i) niêm yết tại trụ sở của Ngân Hàng hoặc tại các địa điểm giao dịch của Ngân Hàng, hoặc (ii) công bố trên website chính thức của Ngân Hàng, hoặc (iii) thông báo tại mục “Liên Kết CIMB” trên Nền Tảng Entrade X, hoặc (iv) theo hình thức thông báo phù hợp khác do Ngân Hàng quyết định.

- 5.3 Lãi Suất Trong Hạn được tính từ khi Khách hàng nhận nợ vốn vay cho đến khi Khách hàng thực tế thanh toán hết toàn bộ Dư Nợ Tính Lãi.
- 5.4 CIMB sẽ áp dụng lãi suất trên dư nợ gốc bị quá hạn từ thời điểm chuyển nợ quá hạn được tính bằng 150% Lãi Suất Trong Hạn tương ứng với thời gian chậm trả (“**Lãi Suất Quá Hạn**”).
- 5.5 CIMB không áp dụng lãi suất quá hạn trên lãi quá hạn.
- 5.6 CIMB có quyền, tại bất kỳ thời điểm nào, điều chỉnh phương pháp tính lãi, số lần tính và bất kỳ các điều khoản thanh toán nào phù hợp với quy định của pháp luật bằng thông báo trước cho Khách Hàng theo quy định tại Điều 16 dưới đây.
- 5.7 Cách thức tính lãi:

Tiền lãi được tính theo ngày căn cứ trên Dư Nợ Tính Lãi thực tế trong thời gian phát sinh Dư Nợ Tính Lãi trên cơ sở một (01) năm có 365 ngày, theo công thức sau:

$$\text{Số tiền lãi (theo ngày)} = \frac{\text{Dư Nợ Tính Lãi} \times \text{Lãi suất tính lãi theo năm}}{365}$$

Tiền lãi được tính theo ngày do hệ thống của CIMB tự động tính từ khi Khách Hàng phát sinh Dư Nợ cho đến khi Khách Hàng thực tế thanh toán toàn bộ Dư Nợ cho CIMB.

Điều 6: HOÀN TRẢ DƯ NỢ

- 6.1. Khách Hàng có trách nhiệm thanh toán đầy đủ, đúng hạn toàn bộ Dư Nợ đến hạn cho CIMB chậm nhất vào lúc 20 giờ 59 phút 59 giây tại Ngày Đến Hạn Thanh Toán. Sau thời gian này, phần dư nợ gốc đến hạn chưa được thanh toán sẽ được tự động chuyển thành dư nợ gốc quá hạn và CIMB sẽ áp dụng mức Lãi suất quá hạn cho phần dư nợ gốc quá hạn này.
- 6.2. Các khoản thanh toán sẽ được thực hiện bằng Đồng Việt Nam.

- 6.3.** Khách Hàng được phép thanh toán Dư Nợ tại mọi thời điểm trước Ngày Đến Hạn Thanh Toán.
- 6.4.** Khách Hàng có nghĩa vụ chủ động kiểm tra thông tin liên quan đến Dư Nợ bằng cách kiểm tra Thông Báo Nợ của CIMB được hiển thị tại tiểu mục “Lịch sử giải ngân” trong mục “Liên Kết CIMB” trên Nền Tảng Entrade X thông qua phương thức API hoặc liên hệ với CIMB thông qua Trung tâm Hỗ trợ Khách Hàng 24/7 theo số điện thoại 1900 969696.
- 6.5.** Phương thức thanh toán: Khách Hàng có nghĩa vụ thanh toán Dư Nợ cho CIMB qua dịch vụ do PayX cung cấp qua Nền Tảng Entrade X hoặc qua các phương thức thanh toán khác được CIMB chấp nhận trong trường hợp Khách Hàng không thể thanh toán thông qua dịch vụ trung gian thanh toán của PayX.
- 6.6.** CIMB thực hiện thu nợ của Khách Hàng theo thứ tự như sau:
- (a) Trước và tại Ngày Đến Hạn Thanh Toán, CIMB sẽ thực hiện việc thu nợ theo thứ tự như sau:
 - (i) Dư Nợ Tính Lãi;
 - (ii) Lãi phát sinh từ Dư Nợ Tính Lãi.
 - (b) Sau Ngày Đến Hạn Thanh Toán, CIMB sẽ thực hiện việc thu nợ theo thứ tự như sau:
 - (i) Nợ gốc quá hạn;
 - (ii) Lãi quá hạn;
 - (iii) Lãi đối với nợ gốc quá hạn nhưng chưa trả;
 - (iv) Nợ gốc trong hạn;
 - (v) Lãi vay trong hạn
 - (vi) Các khoản phí và chi phí phát sinh liên quan đến Hạn Mức Thấu Chi (nếu có)
- 6.7.** Trường hợp Hạn Mức Thấu Chi bị khóa/đóng/chấm dứt và/hoặc Thời Hạn Duy Trì Hạn Mức Thấu Chi hết hạn hoặc bị chấm dứt vì bất kỳ lý do nào, CIMB sẽ thông báo cho

Khách Hàng và Khách Hàng có nghĩa vụ thanh toán toàn bộ Dư Nợ (bao gồm nợ gốc, lãi, phí) cho CIMB.

- 6.8. Việc thanh toán nợ của Khách hàng chỉ được tính là thành công khi hệ thống của CIMB ghi nhận được giao dịch của Khách hàng. Số tiền thanh toán nhận được sau giờ làm việc của CIMB sẽ được tính sang Ngày Làm Việc kế tiếp. Hạn Mức Thấu Chi khả dụng của Khách Hàng sẽ được khôi phục bằng đúng số tiền gốc của Hạn Mức Thấu Chi đã được Khách Hàng thanh toán và được hệ thống CIMB ghi nhận thành công.

Điều 7: CUNG CẤP THÔNG TIN VÀ TÀI LIỆU LIÊN QUAN ĐẾN HẠN MỨC THẤU CHI

- 7.1 Khách Hàng khẳng định và bảo đảm với CIMB rằng trong thời gian Hạn Mức Thấu Chi còn hiện hữu, các thông tin do Khách Hàng cung cấp cho CIMB đều đúng sự thật và chính xác về mọi khía cạnh và Khách Hàng đã cung cấp đầy đủ các thông tin quan trọng liên quan đến tài sản hoặc tình hình tài chính của Khách Hàng cũng như các thông tin có thể ảnh hưởng đến khả năng Khách Hàng thực hiện các nghĩa vụ của mình theo Thỏa Thuận Cho Vay.

- 7.2 Khách Hàng có trách nhiệm:

- (a) cung cấp đầy đủ các thông tin và tài liệu liên quan đến Tài Khoản Thấu Chi để CIMB thực hiện thẩm định và quyết định cho vay.
- (b) cung cấp đầy đủ, kịp thời và chính xác thông tin và các tài liệu cần thiết và phù hợp khi CIMB yêu cầu để CIMB thực hiện kiểm tra, giám sát việc sử dụng vốn vay và trả nợ của Khách Hàng.
- (c) kịp thời thông báo, cung cấp, cập nhật thông tin tình hình tài chính, việc làm và thu nhập cho CIMB khi có sự thay đổi hoặc khi Khách Hàng có dấu hiệu suy giảm về tài chính có khả năng ảnh hưởng đến nghĩa vụ thanh toán đã cam kết trong Thỏa Thuận Cho Vay.

Điều 8: SỰ KIẾN VI PHẠM

Từng sự kiện sau đây sẽ là một Sự Kiện Vi Phạm:

- 8.1. Khách Hàng không hoàn trả đầy đủ bất kỳ khoản tiền nào đến hạn phải trả cho CIMB vào ngày đến hạn;

- 8.2.** Khách Hàng vi phạm bất kỳ cam kết hay nghĩa vụ nào của mình theo Thỏa Thuận Cho Vay;
- 8.3.** Bất kỳ khẳng định, cam kết và/hoặc bảo đảm nào do Khách Hàng đưa ra hoặc các thông tin do Khách Hàng cung cấp cho CIMB (dù qua lời nói hoặc bằng văn bản) là không đúng sự thật hoặc không chính xác hoặc có thể gây ra hiểu lầm ở bất kỳ khía cạnh quan trọng nào;
- 8.4.** Hạn Mức Thấu Chi được sử dụng cho mục đích bất hợp pháp hoặc việc cung cấp hay tiếp tục cung cấp Hạn Mức Thấu Chi sẽ dẫn đến việc CIMB vi phạm bất kỳ quy định pháp luật nào của Việt Nam;
- 8.5.** Bất kỳ sự kiện nào xảy ra (bao gồm cả việc Khách Hàng bị cơ quan có thẩm quyền điều tra hình sự vì bất kỳ lý do nào), mà theo ý kiến của CIMB, có thể ảnh hưởng bất lợi nghiêm trọng đến tài sản hoặc điều kiện tài chính của Khách Hàng hoặc khả năng thực hiện nghĩa vụ của Khách Hàng theo Thỏa Thuận Cho Vay;
- 8.6.** Khách Hàng chết, bị tuyên bố là đã chết hoặc mất tích, bị phá sản hoặc thừa nhận mình không còn khả năng trả nợ cho bất kỳ chủ nợ nào;
- 8.7.** Khách Hàng bị hạn chế về tinh thần, sức khỏe, năng lực hành vi, cụ thể: Khách Hàng có tinh thần không minh mẫn hoặc không thể nhận thức, điều khiển hành vi của mình hoặc bị hạn chế hoặc mất năng lực hành vi hoặc mất hay giảm sút nghiêm trọng về sức khỏe;
- 8.8.** Bất kỳ lệnh, hành động sung công, tịch biên hoặc thi hành nào của bất kỳ cơ quan thẩm quyền nào làm ảnh hưởng đến tài sản của Khách Hàng hoặc khả năng thực hiện nghĩa vụ của Khách Hàng theo Thỏa Thuận Cho Vay;
- 8.9.** Bất kỳ khoản nợ nào của Khách Hàng đối với CIMB (ngoại trừ khoản nợ theo Thỏa Thuận Cho Vay) không được thanh toán khi đến hạn hoặc khi kết thúc một thời hạn ân hạn;
- 8.10.** Khách Hàng không còn cư trú tại Việt Nam;
- 8.11.** Khách Hàng chấm dứt sử dụng Nền Tảng Entrade X nhưng chưa hoàn thành đầy đủ các cam kết, nghĩa vụ theo Thỏa Thuận Cho Vay với CIMB.

Điều 9: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA NGÂN HÀNG

9.1. Quyền của CIMB khi xảy ra Sự Kiện Vi Phạm:

Khi xảy ra một Sự Kiện Vi Phạm, CIMB có quyền căn cứ vào tình hình thực tế và lựa chọn thời điểm để tiến hành bất kỳ hoặc toàn bộ các hành động sau:

- (a) Tuyên bố rằng toàn bộ Dư Nợ, cùng với lãi tích lũy, và toàn bộ các khoản khác được tích lũy hoặc chưa thanh toán theo Thỏa Thuận Cho Vay là lập tức đến hạn thanh toán và theo đó Khách Hàng lập tức phải thanh toán các khoản này; đồng thời từ chối cấp hoặc dừng cấp Hạn Mức Thấu Chi; chấm dứt/ dừng giải ngân, tạm khóa hoặc đóng Hạn Mức Thấu Chi. CIMB sẽ gửi thông báo đến Khách Hàng về việc chấm dứt cho vay và thu hồi nợ trước hạn này theo hình thức quy định về thông báo và thông tin liên lạc từ CIMB. Nội dung thông báo chấm dứt cho vay và thu hồi nợ trước hạn tối thiểu bao gồm thời điểm chấm dứt cho vay, thu hồi nợ trước hạn, số dư nợ gốc bị thu hồi trước hạn; thời hạn hoàn trả số dư nợ gốc bị thu hồi trước hạn, thời điểm chuyển nợ quá hạn và lãi suất áp dụng đối với số dư nợ gốc bị thu hồi trước hạn.
- (b) Phong tỏa Tài Khoản Thấu Chi, tài khoản thanh toán và/hoặc bất kỳ tài khoản nào khác của Khách Hàng tại CIMB, và tiến hành trích nợ/tắt toán bất kỳ số dư có nào trên các tài khoản, các khoản tiền gửi của Khách Hàng tại CIMB để thanh toán cho bất kỳ khoản nào Khách Hàng còn nợ CIMB và thông báo cho Khách Hàng bằng các phương thức theo quy định tại Điều 16.1 của Các Điều Khoản và Điều Kiện Cho Vay Thấu Chi này. Nếu đồng tiền trên các tài khoản nói trên không phải là Đồng Việt Nam thì CIMB sẽ được quyền chuyển đổi đồng tiền đó sang Đồng Việt Nam theo tỷ giá hối đoái đang áp dụng tại CIMB. Trong trường hợp trích nợ/tắt toán các khoản tiền gửi của Khách Hàng để thanh toán các khoản dư nợ, CIMB được miễn trách nhiệm về việc chấm dứt trước hạn kỳ hạn gửi tiền của Khách Hàng.
- (c) Sử dụng khoản thanh toán bất kỳ của Khách Hàng (bất kể Khách Hàng có chi thị khác đi hoặc cho mục đích khác) cho việc thanh toán bất kỳ khoản tiền chưa thanh toán nào của Khách Hàng đối với CIMB;
- (d) Thông báo và cung cấp thông tin về việc Khách Hàng vi phạm nghĩa vụ thanh toán nợ vay cho cơ quan Nhà nước có thẩm quyền (bao gồm cả cơ quan công an, cơ quan thuế, cơ quan đăng ký kinh doanh), người sử dụng lao động của Khách Hàng, các công ty thu hồi nợ và bên thứ ba bất kỳ có liên quan theo quyết định của CIMB.

Khách Hàng đồng ý rằng CIMB có thể tiến hành các công việc này mà không cần phải thông báo cho Khách Hàng;

- (e) Khởi kiện lên tòa án có thẩm quyền để yêu cầu Khách Hàng trả khoản tiền chưa thanh toán cho CIMB;
- (f) Các quyền khác theo quy định của Thỏa Thuận Cho Vay và pháp luật Việt Nam.

9.2 Các quyền khác của CIMB:

Ngoài các quyền của CIMB được quy định tại Các Điều Khoản và Điều Kiện Cho Vay Thấu Chi này và Đơn Đề Nghị, CIMB còn có các quyền sau đây:

- (a) Từ chối cấp Hạn Mức Thấu Chi, từ chối giải ngân vốn vay nếu Khách Hàng không đáp ứng đầy đủ điều kiện, thủ tục theo yêu cầu của CIMB hoặc CIMB không thể giải ngân theo quy định của Thỏa Thuận Cho Vay;
- (b) Toàn quyền quyết định miễn, giảm lãi tiền vay cho Khách Hàng theo quy định của CIMB phù hợp với quy định của pháp luật.
- (c) Kiểm tra, giám sát việc sử dụng Hạn Mức Thấu Chi, trả nợ của Khách Hàng theo quy định của CIMB và Thỏa Thuận Cho Vay.
- (d) Có toàn quyền chuyển giao, bán cho bên thứ ba toàn bộ hoặc một phần khoản nợ của Khách Hàng theo Thỏa Thuận Cho Vay mà không cần phải có sự đồng ý của Khách Hàng trên cơ sở phù hợp với quy định của Ngân hàng Nhà nước và quy định của pháp luật có liên quan.
- (e) Khách Hàng thừa nhận và đồng ý rằng CIMB được miễn trừ khỏi bất kỳ trách nhiệm nào, bao gồm cả trách nhiệm thanh toán, bồi thường thiệt hại, bồi hoàn hay bất kỳ chi phí liên quan nào đối với những thiệt hại, tổn thất của Khách Hàng phát sinh do:
 - (i) Khách Hàng:
 - (i1) Khách Hàng không nhận được thông báo đã được CIMB gửi đi cho Khách Hàng không phải do lỗi của CIMB, bao gồm nhưng không giới hạn các trường hợp do thiết bị di động, phần mềm trên thiết bị di động hoặc nhà cung cấp dịch vụ của Khách Hàng không đảm bảo khả năng kết nối internet ổn định, liên tục;
 - (i2) Khách Hàng không cập nhật kịp thời nội dung thay đổi của Các Điều Khoản và Điều Kiện Cho Vay Thấu Chi này thông qua các phương thức

CIMB thông báo theo Các Điều Khoản và Điều Kiện Cho Vay Thấu Chi này;

(i3) Khách Hàng không thực hiện đúng và đầy đủ quy định tại Thỏa Thuận Cho Vay và theo quy định của pháp luật áp dụng.

(ii) CIMB:

(ii1) CIMB tiến hành các hoạt động nâng cấp, bảo trì, bảo dưỡng hệ thống, cơ sở hạ tầng kỹ thuật định kỳ hoặc đột xuất theo thông báo trước cho Khách Hàng qua các phương thức phù hợp với quy định tại Các Điều Khoản và Điều Kiện Cho Vay Thấu Chi này;

(ii2) Nguyên nhân ngoài khả năng kiểm soát hợp lý của CIMB, bao gồm nhưng không giới hạn các trường hợp hệ thống, hạ tầng kỹ thuật của CIMB gặp sự cố xuất phát từ lỗi của nhà cung cấp dịch vụ của CIMB hoặc hệ thống, hạ tầng kỹ thuật của CIMB bị xâm hại bởi virus, phần mềm gián điệp, phần mềm quảng cáo hay bất kỳ hành động can thiệp, tấn công mạng nhằm mục đích phá hoại, gây hại nào.

(ii3) Sự kiện bất khả kháng bao gồm nhưng không giới hạn chiến tranh hoặc nội chiến, thiên tai, dịch bệnh, đình công, bãi công, thay đổi pháp luật, yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền hoặc các sự kiện khác xảy ra một cách khách quan nằm ngoài khả năng kiểm soát của CIMB trong quá trình thực hiện các nghĩa vụ đối với Khách Hàng.

9.3 Nghĩa vụ của CIMB:

(a) Cấp Hạn Mức Thấu Chi cho Khách Hàng theo đúng thỏa thuận.

(b) Đảm bảo an toàn, bảo mật thông tin Khách Hàng trừ trường hợp được phép cung cấp theo yêu cầu của Cơ quan nhà nước có thẩm quyền và/hoặc đã được quy định cụ thể tại Các Điều Khoản và Điều Kiện Cho Vay Thấu Chi này.

(c) Lưu trữ hồ sơ tín dụng phù hợp với quy định của pháp luật.

9.4 CIMB có các quyền và nghĩa vụ khác khác theo thỏa thuận tại Thỏa Thuận Cho Vay, các văn bản khác giao kết với Khách Hàng và theo quy định của pháp luật áp dụng.

Điều 10: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA KHÁCH HÀNG

10.1. Khách Hàng có các quyền sau:

- (a) Được CIMB cấp và sử dụng Hạn Mức Thấu Chi theo đúng các nội dung đã thỏa thuận tại Thỏa Thuận Cho Vay.
- (b) Yêu cầu đóng Hạn Mức Thấu Chi trước hạn theo quy định của CIMB tùy từng thời kỳ
- (c) Các quyền khác theo quy định tại Thỏa Thuận Cho Vay và theo quy định của pháp luật.

10.2. Khách Hàng có các nghĩa vụ sau:

- (a) Cung cấp và cập nhật kịp thời, đầy đủ, chính xác và trung thực cho CIMB các thông tin, hồ sơ, tài liệu liên quan đến việc cấp Hạn Mức Thấu Chi theo yêu cầu của CIMB trong suốt quá trình vay vốn.
- (b) Sử dụng Hạn Mức Thấu Chi đúng mục đích, báo cáo và cung cấp các tài liệu chứng minh việc sử dụng Hạn Mức Thấu Chi theo yêu cầu của CIMB.
- (c) Thanh toán đầy đủ và đúng hạn các khoản nợ gốc, lãi, phí, các khoản phạt và các khoản phải trả khác phát sinh liên quan đến Thỏa Thuận Cho Vay cho CIMB.
- (d) Tiếp tục thực hiện nghĩa vụ của Khách Hàng theo Thỏa Thuận Cho Vay đối với bên thứ ba được chuyển giao/chuyển nhượng khoản nợ của Khách Hàng phù hợp với quy định của Ngân hàng Nhà Nước và quy định của pháp luật có liên quan.
- (e) Trường hợp xảy ra sự kiện bất khả kháng, Khách Hàng phải thông báo kịp thời cho CIMB và có trách nhiệm tiếp tục thực hiện toàn bộ nghĩa vụ với CIMB trừ trường hợp hai bên có thỏa thuận khác bằng văn bản. Khách Hàng hiểu rõ rằng sự kiện bất khả kháng không phải là căn cứ để miễn trách nhiệm thực hiện các nghĩa vụ của Khách Hàng với CIMB.
- (f) Chủ động thường xuyên, liên tục theo dõi, cập nhật nội dung Các Điều Khoản và Điều Kiện Cho Vay Thấu Chi này trên website của CIMB và/hoặc địa điểm giao dịch của CIMB. Khách Hàng đồng ý từ bỏ mọi quyền khiếu nại, khiếu kiện đối với CIMB trong trường hợp vì bất kỳ lý do nào mà Khách Hàng không thể cập nhật kịp thời nội dung sửa đổi, bổ sung của Các Điều Khoản và Điều Kiện Cho Vay Thấu Chi này, trừ trường hợp việc chậm trễ phát sinh do lỗi của CIMB.

- (g) Các nghĩa vụ khác theo quy định tại Thỏa Thuận Cho vay và theo quy định pháp luật.

Điều 11: NỢ QUÁ HẠN VÀ LÃI QUÁ HẠN, CƠ CẤU LẠI THỜI HẠN TRẢ NỢ

- 11.1.** Sau Ngày Đến Hạn Thanh Toán, nếu Khách Hàng không thanh toán Dư Nợ đến hạn, thì dư nợ gốc đến hạn chưa thanh toán sẽ chuyển sang nợ quá hạn ("**Dư Nợ Quá Hạn**") và Ngân Hàng được toàn quyền quyết định tạm khóa Hạn Mức Thấu Chi. Ngân Hàng sẽ chấm dứt việc tạm khóa Hạn Mức Thấu Chi khi Khách Hàng thanh toán toàn bộ Dư Nợ chưa thanh toán.
- 11.2.** CIMB sẽ áp dụng Lãi Suất Quá Hạn đối với Dư Nợ Quá Hạn, được tính từ ngày ngay sau Ngày Đến Hạn Thanh Toán.
- 11.3.** Khách Hàng có thể theo dõi thông tin về Dư Nợ Quá Hạn theo thông báo chuyển nợ quá hạn của CIMB qua các phương thức sau: (i) thông báo bằng tin nhắn SMS được CIMB gửi đến số điện thoại mà Khách Hàng đã đăng ký tại Đơn Đề Nghị và/hoặc (ii) thông báo của CIMB được hiển thị trên Nền Tảng Entrade X tại mục Liên Kết CIMB thông qua phương thức API (để làm rõ, Đối Tác chỉ đóng vai trò hỗ trợ chuyển tiếp thông báo của CIMB đến Khách Hàng) hoặc (iii) thông báo bằng hình thức khác do Ngân Hàng gửi đến cho Khách Hàng theo quy định tại Điều 16.1 dưới đây. Nội dung thông báo chuyển nợ quá hạn sẽ bao gồm thông tin về số Dư Nợ Quá Hạn, thời điểm chuyển nợ quá hạn và lãi suất áp dụng đối với dư nợ gốc bị quá hạn.
- 11.4.** Việc cơ cấu lại thời hạn trả nợ của Dư Nợ sẽ do Ngân Hàng xem xét và toàn quyền quyết định tùy từng thời điểm theo quy định của pháp luật hiện hành trên cơ sở đề nghị của Khách Hàng. Ngân Hàng sẽ chuyển nợ quá hạn đối với số dư nợ gốc mà Khách Hàng không trả được nợ đúng hạn theo Thỏa Thuận Cho Vay và không được Ngân Hàng chấp thuận cơ cấu lại thời hạn trả nợ. Hình thức và nội dung thông báo chuyển nợ quá hạn sẽ theo quy định tại Điều 11.3 trên đây.

Điều 12: GHI NỢ VÀ BÒI THƯỜNG

- 12.1.** Khách Hàng theo đây đồng ý rằng CIMB được phép ghi nợ bất kỳ tài khoản nào khác của Khách Hàng tại CIMB để hoàn trả bất kỳ khoản nào đến hạn phải trả cho CIMB.

12.2. Khách Hàng cam kết sẽ bồi thường cho CIMB tất cả các chi phí, phí tổn, tổn thất và thiệt hại (kể cả phí luật sư và các khoản phí pháp lý khác) mà CIMB phải chịu do Khách Hàng không thực hiện đúng bất kỳ nghĩa vụ nào của mình theo Thỏa Thuận Cho Vay.

12.3. Tất cả các khoản sẽ được Khách Hàng thanh toán cho CIMB trên cơ sở không có khấu trừ, yêu cầu thanh toán, thuế, khấu lưu hoặc điều kiện gì dưới bất kỳ hình thức nào, trừ khi pháp luật hiện hành quy định Khách Hàng phải khấu trừ, đáp ứng yêu cầu thanh toán, nộp thuế, trích khấu lưu hoặc thỏa mãn điều kiện như nói trên, và trong trường hợp này khoản tiền Khách Hàng phải trả sẽ được tăng đến mức cần thiết sao cho bảo đảm rằng CIMB nhận được một khoản có giá trị không bị khấu trừ, yêu cầu thanh toán, nộp thuế, trích khấu lưu hoặc sử dụng để thỏa mãn điều kiện như nói trên, bằng với khoản mà CIMB lẽ ra sẽ nhận nếu không thực hiện khấu trừ, đáp ứng yêu cầu thanh toán, nộp thuế, trích khấu lưu hoặc thỏa mãn điều kiện như nói trên.

Điều 13: SỬ DỤNG VỐN VAY

13.1. Khách Hàng công nhận và đồng ý rằng vốn vay sẽ được sử dụng cho mục đích ghi trong Đơn Đề Nghị trong suốt thời hạn của vốn vay và Khách Hàng đồng ý sẽ cung cấp tất cả mọi thông tin về những thay đổi trong việc sử dụng vốn trong việc sử dụng vốn vay hoặc theo yêu cầu của CIMB.

13.2. Khách Hàng cam kết sử dụng vốn vay cho các mục đích được pháp luật Việt Nam cho phép. Tại bất kỳ thời điểm nào, CIMB có quyền yêu cầu Khách Hàng cung cấp các thông tin về việc sử dụng vốn vay hoặc tiến hành điều tra vì mục đích nói trên và Khách Hàng có nghĩa vụ cung cấp đầy đủ, kịp thời và chính xác các thông tin liên quan đến việc sử dụng vốn vay của Khách Hàng cho CIMB.

13.3. Khách Hàng đồng ý rằng CIMB có quyền thu hồi Dư Nợ trước hạn trong trường hợp mục đích sử dụng vốn vay đã đăng ký không được thực hiện thành công. CIMB sẽ thực hiện khôi phục lại Hạn Mức Thấu Chi khả dụng cho Khách Hàng sau khi việc thu hồi Dư Nợ trước hạn được thực hiện thành công. Khách Hàng có thể chủ động kiểm tra thông báo thu hồi Dư Nợ trước hạn và Hạn Mức Thấu Chi khả dụng do CIMB gửi đến Khách Hàng qua phương thức API được hiển thị tại mục thông báo trên Nền Tảng Entrade X.

Điều 14: TRƯỜNG HỢP KHÁCH HÀNG QUA ĐỜI HOẶC KHÔNG CÒN LƯU TRÚ TẠI VIỆT NAM

Khách Hàng công nhận và đồng ý rằng nếu Khách Hàng qua đời trước khi toàn bộ Dư Nợ được hoàn trả đầy đủ, hoặc Khách Hàng hoàn toàn không có khả năng lao động vì bất kỳ lý do gì hay không còn cư trú tại Việt Nam, thì nghĩa vụ trả nợ của Khách Hàng sẽ được những người thừa kế hoặc các bên quản lý tài sản hoặc những người được ủy quyền hợp pháp của Khách Hàng tiếp nhận hoặc sẽ được trừ vào tài sản của Khách Hàng bất kể các tài sản đó đang được để tại chỗ của hoặc đang thuộc quyền quản lý của bất kỳ chủ thể nào. Khách Hàng theo đây cam kết bảo đảm rằng các chủ thể nói trên sẽ được thông báo hợp lệ và đồng ý với thỏa thuận này ngay khi CIMB chấp nhận cho vay Dư Nợ. CIMB sẽ không chịu trách nhiệm về bất kỳ hành động nào CIMB có thể thực hiện liên quan đến các chủ thể nói trên hoặc đến các tài sản của Khách Hàng cho mục đích hoàn trả Dư Nợ.

Điều 15: CHIA SẺ, TIẾT LỘ THÔNG TIN

15.1. Khách Hàng theo đây hiểu rõ, xác nhận và đồng ý rằng CIMB sẽ, theo ủy quyền vô điều kiện và không hủy ngang và liên tục của Khách Hàng, chia sẻ các thông tin của Khách Hàng bao gồm:

- Số Thỏa Thuận Cho Vay, trạng thái phê duyệt của Thỏa Thuận Cho Vay;
- Số tài khoản thanh toán, ngày hiệu lực của tài khoản thanh toán được CIMB mở cho Khách Hàng;
- Hạn Mức Thấu Chi được phê duyệt, Thời Hạn Duy Trì Hạn Mức Thấu Chi, Hạn Mức Khả Dụng; Dư Nợ Tính Lãi, Dư Nợ, nợ lãi và phí (nếu có) của Khách Hàng;
- Lịch sử Giao Dịch Thanh Toán Thấu Chi thuộc Hạn Mức Thấu Chi, các thông tin liên quan đến lịch sử thanh toán dư nợ phát sinh từ tiền vay thuộc Hạn Mức Thấu Chi, tình trạng dư nợ (số ngày nợ quá hạn tối đa nếu có);

cho Đối Tác tại thời điểm CIMB nhận được yêu cầu từ Đối Tác trên hệ thống thông qua API, cho mục đích để Đối Tác thực hiện: hiển thị thông tin chi tiết về các nội dung được CIMB chia sẻ nêu trên cho Khách Hàng trên Nền Tảng Entrade X để Khách Hàng có thể chủ động kiểm tra và quản lý các thông tin liên quan đến Sản Phẩm và các thông báo của CIMB được hiển thị trên Nền Tảng Entrade X và thực hiện nghĩa vụ thanh toán cho CIMB;

15.2. Khách Hàng đồng ý và xác nhận rằng Ngân Hàng được phép tiết lộ thông tin của Khách Hàng đến các chủ thể và cho các mục đích theo quy định tại Thông Báo Về Xử Lý Dữ Liệu Cá Nhân, được đăng tải công khai trên trang thông tin điện tử của Ngân Hàng (mục Chính sách bảo mật) và được niêm yết tại các chi nhánh, địa điểm giao dịch của Ngân Hàng.

15.3. Cung cấp thông tin tín dụng của Khách Hàng cho Công Ty Thông Tin Tín Dụng

- (a) Khách Hàng cũng đồng ý và xác nhận rằng CIMB được phép cung cấp thông tin tín dụng của Khách Hàng cho Công Ty Thông Tin Tín Dụng mà CIMB đang là tổ chức tham gia. Nội dung thông tin tín dụng được cung cấp bao gồm dữ liệu, số liệu, dữ kiện liên quan của Khách Hàng tại CIMB đảm bảo phù hợp với quy định của Chính phủ về hoạt động cung ứng dịch vụ thông tin tín dụng và các quy định pháp luật khác liên quan.
- (b) Trường hợp Công Ty Thông Tin Tín Dụng bị thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động cung ứng dịch vụ thông tin tín dụng, CIMB sẽ ngừng cung cấp thông tin tín dụng của Khách Hàng cho Công Ty Thông Tin Tín Dụng và Khách Hàng đồng ý rằng thông tin tín dụng của Khách Hàng tại Công Ty Thông Tin Tín Dụng được xử lý theo quy định của Chính phủ về hoạt động cung ứng dịch vụ thông tin tín dụng. CIMB sẽ thông báo với Khách Hàng về việc xử lý thông tin tín dụng của Khách Hàng trong thời hạn tối đa mười (10) Ngày Làm Việc kể từ ngày CIMB nhận được thông báo của Công Ty Thông Tin Tín Dụng về phương án xử lý thông tin tín dụng.
- (c) Khách Hàng xác nhận đã hiểu và biết rõ rằng: (a) Thông tin tín dụng được cung cấp bao gồm dữ liệu cá nhân nhạy cảm của Khách Hàng theo quy định của pháp luật về bảo vệ dữ liệu cá nhân; (b) Thông tin tín dụng gồm dữ liệu cá nhân nhạy cảm đó được thu thập, xử lý, và lưu trữ trong thời gian tối thiểu 05 (năm) năm nhằm mục đích tạo lập các sản phẩm thông tin tín dụng bởi các phần mềm chuyên dụng của Công Ty Thông Tin Tín Dụng; và (c) mọi sự đồng ý của Khách Hàng tại đây về việc cung cấp Thông tin tín dụng này là dựa trên cơ sở tự nguyện và hiểu biết rõ ràng về các quyền của Khách Hàng theo các quy định pháp luật có liên quan.

Điều 16: THÔNG BÁO, THÔNG TIN LIÊN LẠC TỪ NGÂN HÀNG

16.1. Bất kỳ thông báo, thư từ hoặc trao đổi liên lạc nào khác từ CIMB đến Khách Hàng liên quan đến Hạn Mức Thấu Chi, Các Điều Khoản và Điều Kiện Cho Vay Thấu Chi, các thay đổi hoặc cập nhật của các điều khoản và điều kiện, Biểu Lãi Suất Cho Vay Thấu Chi và các sửa đổi, bổ sung cũng như các thông tin cần thiết khác trong quá trình Khách Hàng sử dụng Hạn Mức Thấu Chi có thể được thực hiện theo bất kỳ hình thức nào quy định dưới đây đến địa chỉ/ số điện thoại/ thư điện tử của Khách Hàng đã cung cấp trong Đơn Đề Nghị hoặc thông báo của CIMB được hiển thị trên Nền Tảng Entrade X thông qua phương thức API, và sẽ được xem là có hiệu lực khi:

- (a) trong trường hợp được lập thành văn bản và giao tận tay hoặc gửi chuyển phát nhanh, vào ngày giao;
- (b) trong trường hợp gửi bằng fax, vào ngày nhận được bản fax theo hình thức có thể đọc được;
- (c) trong trường hợp gửi bằng thư có xác nhận hoặc thư bảo đảm (thư hàng không nếu gửi ra nước ngoài) hoặc gửi bằng phương thức tương tự (có hồi báo), vào ngày giao thư; hoặc
- (d) nếu gửi qua thư điện tử, dịch vụ tin nhắn (SMS), thông báo đẩy (push-notification), thông báo trong ứng dụng di động (in-app notification) hoặc các phương tiện điện tử khác, vào ngày được gửi, trừ khi ngày gửi hoặc nhận không phải là Ngày Làm Việc hoặc thông báo đó được gửi hoặc nhận sau giờ đóng cửa của Ngày Làm Việc, trong những trường hợp đó thông báo sẽ được coi như là đã nhận và có hiệu lực vào Ngày Làm Việc kế tiếp;
- (e) nếu hiển thị trên website của CIMB tại www.cimbbank.com.vn, sau ba (03) ngày kể từ ngày hiển thị trên website, hoặc một ngày cụ thể được ghi hoặc xác định theo thông báo đó;
- (f) nếu được hiển thị tại các chi nhánh, địa điểm giao dịch của CIMB tại Việt Nam, sau ba (03) ngày kể từ ngày hiển thị hoặc một ngày cụ thể được ghi hoặc xác định theo thông báo đó;
- (g) hình thức thông báo khác mà Khách Hàng đã đăng ký với CIMB và được CIMB chấp thuận;
- (h) hình thức thông báo phù hợp khác được CIMB triển khai tùy từng thời điểm.

16.2. CIMB sẽ không có nghĩa vụ phải đảm bảo việc Khách Hàng thực tế đã nhận được thông báo/thư từ/trao đổi liên lạc đó.

Điều 17: CHỈ THỊ VÀ THÔNG TIN LIÊN LẠC TỪ KHÁCH HÀNG

17.1. Khách Hàng cho phép CIMB thực hiện các hoạt động mà CIMB cho là phù hợp theo các chỉ thị của Khách Hàng đưa ra cho CIMB. Các chỉ thị của Khách Hàng có thể được Khách Hàng thông báo hoặc đưa ra cho CIMB tại từng thời điểm thông qua phương thức API từ Nền Tảng Entrade X, thư, email (nếu có), điện thoại, fax hoặc phương thức khác được CIMB chấp thuận. CIMB có thể (nhưng không bắt buộc) yêu cầu ghi chỉ thị thành hay gửi chỉ thị theo mẫu cụ thể hoặc yêu cầu xác nhận chỉ thị bằng văn bản hoặc có các yêu cầu khác trước khi CIMB thực hiện theo các chỉ thị đó.

17.2. Khách Hàng đồng ý rằng mọi chỉ thị, thông báo, chấp nhận hoặc trao đổi liên lạc do Khách Hàng gửi đến CIMB sẽ ràng buộc Khách Hàng. Khách Hàng cũng đồng ý thêm rằng bằng việc gọi điện thoại đến hoặc nhận điện thoại từ CIMB hoặc bất kỳ bên thứ ba nào được CIMB ủy quyền, CIMB hoặc bên thứ ba được CIMB ủy quyền có toàn quyền ghi âm nội dung trao đổi của Khách Hàng qua điện thoại. Khách Hàng đồng ý rằng nội dung trao đổi được ghi âm như nói trên có thể được CIMB hoặc bất kỳ bên thứ ba được phép sử dụng cho mục đích phù hợp với quy định của pháp luật, kể cả trường hợp được dùng làm bằng chứng trong thủ tục tố tụng, khởi kiện tại tòa án hoặc vụ việc hành chính. Khách Hàng đồng ý rằng CIMB có thể tính phí hoặc các chi phí khác để xử lý chỉ thị cho Khách Hàng đưa ra qua điện thoại.

17.3. Tuy nhiên, CIMB bảo lưu quyền từ chối chấp nhận các chỉ thị đó mà không cần giải thích lý do. Trường hợp CIMB chấp nhận các chỉ thị bằng thư, email (nếu có), điện thoại, fax hoặc phương thức API thông qua Nền Tảng Entrade X thì CIMB có thể hoàn toàn căn cứ vào các chỉ thị đó nếu nhân viên nhận chỉ thị của CIMB tin rằng tại thời điểm đó các chỉ thị đã được đưa ra bởi Khách Hàng hoặc thay mặt Khách Hàng và các chỉ thị đều được ủy quyền hợp lệ, chính xác và đầy đủ, bất kể các chỉ thị đó không được đưa ra như vậy hoặc không được ủy quyền hợp lệ, chính xác và đầy đủ, cũng như bất kể việc xác nhận sau đó của Khách Hàng có thể khác với nội dung các chỉ thị đó về bất kỳ khía cạnh nào.

17.4. Khách Hàng theo đây đồng ý và cam kết sẽ bồi thường cho CIMB và bảo đảm CIMB được bồi thường đối với mọi tổn thất, khiếu nại, hành động, thủ tục tố tụng, yêu cầu, thiệt hại, chi phí và phí tổn (kể cả các khoản phí và chi phí pháp lý) mà CIMB phải chịu trực

tiếp hoặc gián tiếp, dưới bất kỳ tính chất nào và dù phát sinh bằng bất kỳ cách nào, là hậu quả của hoặc do việc CIMB tuân thủ và hành động theo các chỉ thị bằng thư, email, điện thoại hoặc fax nhận từ Khách Hàng.

Điều 18: PHẠT VI PHẠM VÀ BỒI THƯỜNG

Khách Hàng đồng ý sẽ bồi thường cho CIMB mọi khoản phí, chi phí và phí tổn dưới bất kỳ hình thức nào phát sinh do Khách Hàng không tuân thủ Thỏa Thuận Cho Vay, bao gồm cả các khoản chi phí pháp lý, luật sư, chi phí và phí tổn phát sinh liên quan đến Thỏa Thuận Cho Vay.

Điều 19: PHÒNG CHỐNG RỬA TIỀN

- 19.1.** Dù có bất kỳ quy định trái ngược nào khác trong Các Điều Khoản và Điều Kiện Cho Vay Thấu Chi, CIMB không có nghĩa vụ thực hiện hoặc bỏ qua không thực hiện bất kỳ việc gì nếu việc đó sẽ, hoặc có thể theo ý kiến hợp lý của CIMB, tạo thành hành vi vi phạm bất kỳ luật hoặc quy định nào về chống rửa tiền, chống tài trợ khủng bố hoặc quy định trừng phạt về kinh tế hoặc thương mại được áp dụng đối với CIMB.
- 19.2.** Khách Hàng phải cung cấp ngay lập tức cho CIMB tất cả mọi thông tin và tài liệu mà Khách Hàng đang giữ, bảo quản hoặc kiểm soát theo yêu cầu hợp lý của CIMB để CIMB tuân thủ bất kỳ luật hoặc quy định nào về chống rửa tiền, chống tài trợ khủng bố hoặc quy định trừng phạt về kinh tế hoặc thương mại được áp dụng đối với CIMB.
- 19.3.** Khách Hàng đồng ý rằng CIMB có thể tiết lộ bất kỳ thông tin nào liên quan đến Khách Hàng cho bất kỳ cơ quan thi hành luật, cơ quan quản lý hoặc tòa án nào trong trường hợp pháp luật áp dụng có yêu cầu.
- 19.4.** Khách Hàng đồng ý thực thi các quyền và thực hiện các nghĩa vụ của mình theo Thỏa Thuận Cho Vay phù hợp với tất cả các luật hoặc quy định hiện hành về chống rửa tiền, chống tài trợ khủng bố hoặc quy định trừng phạt về kinh tế hoặc thương mại.
- 19.5.** Khách Hàng tuyên bố rằng Khách Hàng hành động nhân danh chính mình, không phải với tư cách là một bên nhận ủy thác hoặc đại diện, trừ trường hợp Khách Hàng có thông báo khác cho CIMB.

Điều 20: LUẬT ĐIỀU CHỈNH, GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP VÀ SỬA ĐỔI CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN

20.1. Luật điều chỉnh và giải quyết tranh chấp

Các Điều Khoản và Điều Khoản Cho Vay Thấu Chi, Thỏa Thuận Cho Vay sẽ được điều chỉnh và diễn giải theo pháp luật Việt Nam và bất kỳ tranh chấp nào phát sinh từ hoặc liên quan đến Các Điều Khoản và Điều Khoản Cho Vay Thấu Chi, Thỏa Thuận Cho Vay sẽ được giải quyết bởi cơ quan tòa án có thẩm quyền của Việt Nam.

20.2. Sửa đổi các điều khoản và điều kiện

Khách Hàng đồng ý rằng CIMB tại bất kỳ thời điểm nào có toàn quyền, sau khi thông báo trước với Khách Hàng trong một thời hạn theo quy định của pháp luật hoặc yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, điều chỉnh, bổ sung, sửa đổi hoặc bằng cách khác thay đổi bất kỳ điều khoản nào trong Các Điều Khoản và Điều Khoản Cho Vay Thấu Chi cũng như mức lãi suất, phí và chi phí liên quan đến Hạn Mức Thấu Chi bằng các hình thức gửi thông báo và thông tin liên lạc từ CIMB theo quy định tại Điều 16.1 của Các Điều Khoản và Điều Khoản Cho Vay Thấu Chi này. Các điều khoản và điều kiện sửa đổi, bổ sung nói trên sẽ có hiệu lực kể từ ngày ghi trong thông báo và phải được đọc cùng với Các Điều Khoản và Điều Khoản Cho Vay Thấu Chi này và được xem là một phần không tách rời của Các Điều Khoản và Điều Khoản Cho Vay Thấu Chi này.

Nếu Khách Hàng không đồng ý với bất kỳ sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ nêu trên, Khách Hàng phải thông báo cho CIMB trong vòng ba (03) Ngày Làm Việc kể từ ngày nhận được (hoặc xem là nhận được) thông báo của CIMB về việc sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ đó; đồng thời Khách Hàng đồng ý hoàn trả Dư Nợ cùng với bất kỳ lãi cộng dồn, phí, chi phí phát sinh liên quan đến việc chấm dứt Hạn Mức Thấu Chi cho CIMB (trừ khi được CIMB chấp thuận khác đi). Việc Khách Hàng không thông báo cho CIMB trong thời hạn quy định nêu trên và Khách Hàng tiếp tục sử dụng hạn mức thấu chi sẽ được xem là Khách Hàng đã nhận biết, chấp nhận và đồng ý ràng buộc với các sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ đó mà không có bảo lưu.

Điều 21: CHUYỂN NHƯỢNG, CHUYỂN GIAO

- 21.1.** Khách Hàng không thể chuyển nhượng hoặc chuyển giao bất kỳ quyền hoặc nghĩa vụ nào của mình theo Thỏa Thuận Cho Vay trừ khi có văn bản chấp thuận trước của CIMB, trừ trường hợp như quy định tại Điều 14 bên trên.
- 21.2.** Khách Hàng đồng ý và chấp thuận rằng CIMB có thể chuyển nhượng hoặc chuyển giao tất cả hoặc một phần quyền và/ hoặc nghĩa vụ của mình theo Thỏa Thuận Cho Vay với chi phí do CIMB chịu. CIMB sẽ thông báo cho Khách Hàng về bất kỳ sự chuyển nhượng hay chuyển giao nào do CIMB thực hiện.

Điều 22: CÁC ĐIỀU KHOẢN CHUNG

- 22.1.** Nếu bất kỳ điều khoản nào trong Các Điều Khoản và Điều Kiện Cho Vay Thấu Chi, hoặc bất kỳ phần hay điều nào bị tuyên bố là vô hiệu hoặc không có tính thực thi bởi bất kỳ cơ quan có thẩm quyền nào, thì sẽ không làm các phần hay các điều còn lại trong Các Điều Khoản và Điều Kiện Cho Vay Thấu Chi mất hiệu lực.
- 22.2.** Việc CIMB chậm hoặc không thực thi hoặc buộc thi hành (toàn bộ hay một phần) bất kỳ quyền hoặc biện pháp chế tài nào theo Thỏa Thuận Cho Vay sẽ không ảnh hưởng đến quyền hoặc biện pháp chế tài đó mà CIMB có thể có và sẽ không được xem như từ bỏ quyền hoặc biện pháp chế tài đó.
- 22.3.** Việc CIMB từ bỏ một vi phạm hoặc từ bỏ việc vi phạm bất kỳ điều khoản nào trong Các Điều Khoản và Điều Kiện Cho Vay Thấu Chi sẽ không cấu thành việc từ bỏ bất kỳ vi phạm nào sau đó hoặc việc tái phạm đối với điều khoản nói trên hoặc đối với bất kỳ điều khoản hay điều kiện nào khác. Việc không tận dụng hoặc không thực thi bất kỳ quyền nào được trao cho CIMB theo Các Điều Khoản và Điều Kiện Cho Vay Thấu Chi sẽ không cấu thành việc từ bỏ quyền đó cũng như sẽ không được hiểu là miễn hoặc giải trừ Khách Hàng khỏi nghĩa vụ phải tuân thủ hoặc thực hiện các nghĩa vụ của Khách Hàng theo Các Điều Khoản và Điều Kiện Cho Vay Thấu Chi.
- 22.4.** Những tài liệu kèm theo Các Điều Khoản và Điều Kiện Cho Vay Thấu Chi này hoặc để thực hiện Các Điều Khoản và Điều Kiện Cho Vay Thấu Chi này (bao gồm nhưng không giới hạn Đơn Đề Nghị, Biểu Lãi Suất Cho Vay Thấu Chi, Bản Điều Khoản và Điều Kiện Chung và các thỏa thuận, thông báo và thư xác nhận dưới bất kỳ hình thức nào liên quan đến Cho Vay giữa CIMB và Khách Hàng) là một bộ phận không thể tách rời của Các Điều Khoản và Điều Kiện Cho Vay Thấu Chi này và toàn bộ các tài liệu nêu trên cấu

thành Thỏa Thuận Cho Vay giữa Ngân Hàng và Khách Hàng và có hiệu lực ràng buộc với Khách Hàng.

- 22.5.** Thỏa Thuận Cho Vay có hiệu lực kể từ ngày Hạn Mức Thấu Chi được Ngân Hàng phê duyệt theo thông báo gửi đến Khách Hàng thông qua phương thức API được hiển thị tại tiêu mục “Thông báo” trong mục “Liên Kết CIMB” trên Nền Tảng Entrade X.